

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ XÂY DỰNG HÙNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ XÂY DỰNG HÙNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG PHAT CONSTRUCTION AND SURVEYING MAPPING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109591985

3. Ngày thành lập: 12/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Xuân Đoài, Xã Phù Linh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984417317

Fax:

Email: hungphatss86@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
3.	Thu gom rác thải độc hại	3812
4.	Lập trình máy vi tính	6201
5.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm môi giới: bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, môi giới hôn nhân có yếu tố người nước ngoài)	4610
7.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
8.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Giám sát thi công xây dựng; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước (không bao gồm hoạt động khảo sát địa chất); - Hoạt động đo đạc bản đồ	7110(Chính)
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
11.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
13.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
15.	Quảng cáo (Theo quy định của pháp luật)	7310
16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm)	7320
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn văn phòng phẩm;	4649
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
21.	Đại lý du lịch	7911
22.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
25.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
26.	Xây dựng nhà để ở	4101
27.	Xây dựng nhà không để ở	4102
28.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
34.	Dịch vụ ăn uống khác (Không bao gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5629
35.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ loại nhà nước cấm)	4662
36.	Phá dỡ	4311
37.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
38.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
39.	Tái chế phế liệu	3830

40.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, chứng khoán, bảo hiểm)	7020
41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
42.	Điều hành tua du lịch	7912
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
45.	Khai thác và thu gom than non	0520
46.	Khai thác quặng sắt	0710
47.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: - Khai thác quặng bô xít;	0722
48.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (Trừ loại Nhà nước cấm và hạn chế kinh doanh)	0730
49.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Không bao gồm tư vấn giá nhà, đất);	6820
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
53.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
54.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và hoạt động vũ trường);	9329
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
56.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
57.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
58.	Khai thác và thu gom than bùn	0892

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN HÙNG	Thôn Vệ Linh, Xã Phù Linh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	012383378	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		
2	TRẦN VĂN TRƯỜNG	Thôn Xuân Đoài, Xã Phù Linh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	001084034056	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

3	NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN	Thôn Cộng Hòa, Xã Phù Linh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	001070015430
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000	
4	NGUYỄN TIẾN THÀNH	Thôn Mai Nội, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	012932451
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VĂN HÙNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *19/06/1985*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012383378*

Ngày cấp: *04/04/2013*

Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Vệ Linh, Xã Phù Linh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Vệ Linh, Xã Phù Linh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*